

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; văn bản số 6936/VPCP-KSTT ngày 14/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện, kết quả thực hiện và những nội dung khác có liên quan đến nhiệm vụ được giao; đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các nhiệm vụ, nội dung theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, kế hoạch liên quan của UBND tỉnh. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP.

- Cải cách mạnh mẽ quy định, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, tạo đột phá trong cải cách hành chính, xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, hiện đại, hiệu quả, liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Nội dung chi tiết được nêu tại Phụ lục ban hành kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Cục thi hành án dân sự tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm

xã hội tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Gia Lai, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào nội dung của Nghị quyết số 131/NQ-CP và Kế hoạch này để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh chậm nhất vào ngày 10 tháng cuối quý.

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Hằng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở dự toán được lập theo đúng quy định của các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách, Luật ngân sách theo đúng quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nếu có.

Trên đây là Kế hoạch triển khai đầy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước VN CN tỉnh Gia Lai;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp huyện sao gửi);
- Phòng KTTH - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Hải Long

PHỤ LỤC

Nội dung Kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
I	Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh				
1	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh	Giai đoạn 2023-2025	Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh.
2	Nâng cao chất lượng thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những thủ tục hành chính, quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, giảm tối đa số lượng văn bản theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, liên quan	Thường xuyên	Quy định thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được ban hành bảo đảm sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
II	Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp				
3	Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 10/2022	100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.
	Đồng bộ hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.
4	Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện; thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 12/2022	Bộ phận một cửa các cấp được kiện toàn và triển khai Bộ nhận diện thương hiệu trên toàn quốc.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
5	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được thực hiện nghiêm theo quy định.
6	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP</p> <p>- Các sở, ban, ngành tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công từ ngày 01/6/2022.</p> <p>- UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin,</p>	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	<p>Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.</p>

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
	giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện từ ngày 01/12/2022. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã từ ngày 01/6/2023.				
7	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	100% hồ sơ giải quyết được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý.
8	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất của tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng chân trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 03/2023	Hoàn thành hợp nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung, duy nhất của tỉnh đáp ứng yêu cầu đề ra.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
9	<p>Thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước. Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Công Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 03/2023	<p>Hình thành kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử, cá nhân trên Công Dịch vụ công quốc gia.</p>
10	<p>Chủ động phối hợp kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Đề án 06	<p>Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh mạng và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p>

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
11	Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Các quy trình nội bộ, quy trình điện tử được ban hành, bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.
12	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Trong đó, các sở, ban, ngành thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (theo hướng dẫn của bộ, cơ quan ngang bộ) để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Các dịch vụ công, thanh toán trực tuyến được thúc đẩy.
	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh		Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được thực hiện nghiêm túc, không bị chậm, muộn.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
	Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài, Văn phòng UBND tỉnh		Có phương án đề xuất giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến.
13	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Mẫu đơn, tờ khai được chuẩn hóa, điện tử hóa, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.
	Đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên	Việc ký số triển thiết bị di động được đẩy mạnh.
	Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh		Thường xuyên	Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với những thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
14	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công của tỉnh. - 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.
15	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các sở, ban, ngành tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Gia Lai, UBND các	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo tiến độ Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
		huyện, thị xã, thành phố			
III	Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp				
16	Thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của địa phương; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Thường xuyên	Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phục vụ chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và các tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.
17	Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 12/2023	Văn bản, hồ sơ được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử tại tất cả các cấp.
18	Rà soát, đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh		Quyết định ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND).
	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin	Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Hành chính – Quản trị, Trung tâm tin học)	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên	Tháng 6/2023	Các chế độ báo cáo được triển khai trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
	tin báo cáo Chính phủ.		quan		của Chính phủ theo yêu cầu.
19	<p>Rà soát hoàn thiện, nâng cấp phần mềm nhắc việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>Trường hợp chưa có phân hệ hoặc phân hệ chưa đáp ứng yêu cầu thì sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thống nhất trong toàn quốc.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh (Phòng KTTH), các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Tháng 6/2023	Phân hệ theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được hoàn thiện, nâng cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước.
20	Phối hợp với Bộ Công an bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Thường xuyên	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được bảo đảm an ninh mạng và kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
21	<p>Bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động thông suốt, ổn định đáp ứng các yêu cầu về hiệu năng, băng thông phục vụ trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Thường xuyên	Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước được hoạt động ổn định, đáp ứng được các yêu cầu.
22	<p>Xây dựng khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền tỉnh Gia Lai và chuẩn hóa thông tin, dữ liệu</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 9/2023	Xây dựng khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền tỉnh Gia Lai.
	<p>Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan		Kết nối với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Sản phẩm
IV	Các nhiệm vụ khác				
23	Thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.	Các sở, ban, ngành tỉnh, Sở Nội vụ (phòng TCBC&CCHC); UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Các sản phẩm tuyên truyền được xây dựng, triển khai.
24	Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Tài chính	Thường xuyên	Kinh phí triển khai được bảo đảm theo quy định của pháp luật